

Số: 14 /TB-SNNMT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 3 năm 2025

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 02/2025

Dựa trên số liệu quan trắc môi trường định kỳ và các trạm quan trắc không khí tự động, Sở Nông nghiệp và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 02/2025 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh, tiếng ồn và độ rung

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế, Nha Trang

Trong tháng 02/2025, kết quả quan trắc cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, các thông số quan trắc được tại trạm (Bụi PM_{2.5} và PM₁₀, CO, NO_x) đều thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn 05:2023/BTNMT. Giá trị cực đại của bụi PM_{2.5} và PM₁₀ lần lượt ghi nhận được là 20,2 µg/Nm³ và 28,2 µg/Nm³, thấp hơn nhiều lần so với quy chuẩn.

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN _ AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch...) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng
Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng



- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 639/672 giờ (tỷ lệ 95,1%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 26/672 giờ (tỷ lệ 3,9%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém: 6/672 giờ (tỷ lệ 0,9%).
 - Chất lượng không khí đạt loại xấu: 1/672 giờ (tỷ lệ 0,1%).
 - Chất lượng không khí đạt loại rất xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 28/28 ngày (tỷ lệ 100%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An, thị xã Ninh Hòa

Chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt, hầu hết các thông số quan trắc (CO, SO₂, NO₂, NH₃, H₂S, CH₃SH, BTEX) đều có giá trị thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn, ngoại trừ ghi nhận được một số ngày có giá trị ozon (O₃) TB1h và TB8h vượt nhẹ so với quy chuẩn, giá trị TB1h và TB8h cao nhất ghi nhận được lần lượt là 210,3 µg/Nm³ và 128,3 µg/Nm³.

Module bụi (PM₁₀ và PM_{2.5}) đã gặp sự cố từ ngày 22/6/2024 hiện chưa khắc phục nên không tính toán được chỉ số AQI trong tháng 02/2025.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 27 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 05/27 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là khu vực Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, Cây Dầu Đồi và Tp Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP): có 02/27 trạm có nồng độ bụi vượt nhẹ so với quy chuẩn QCVN 05:2023/BTNMT là KDC gần KCN Ninh Thủy (330 µg/Nm³) và khu vực Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành (317 µg/Nm³).

- Độ rung, SO₂, NO₂, CO, NH₃, H₂S: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 13% – 93%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 5% - 72%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 2% - 20%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 8%.

Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa còn tốt, tuy nhiên trong tháng 02/2025 ghi nhận kết quả quan trắc hàm lượng bụi

tại hầu hết các khu vực đều gia tăng, ngoại trừ khu vực nút giao Ngọc Hội giảm đáng kể so với các tháng trước và thấp hơn quy chuẩn. Trong đó, một số điểm quan trắc có xu hướng tăng cao đáng kể so với tháng 01/2025 và cùng kỳ năm 2024 như khu vực Ninh Hòa, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Thành cổ Diên Khánh, Bãi Dài.

Khu vực trạm quan trắc không khí tự động Ninh An – Ninh Hòa thường ghi nhận một số giá trị Ozone TB1h và TB8h vượt nhẹ so với ngưỡng cho phép theo quy chuẩn, nhất là vào khoảng từ 11h đến 15h trong ngày. Vì vậy, đề nghị địa phương cần có các cảnh báo để người dân có các biện pháp bảo vệ sức khỏe đồng thời cần quan tâm tăng cường mật độ cây xanh cũng như có các biện pháp bảo vệ môi trường hiệu quả hơn trong thời gian tới.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 02/2025 tại 33 vị trí quan trắc gồm 11 hồ chứa nước (hồ Hoa Sơn, Đá Bàn, Tiên Du, Suối Dầu, Suối Trầu, Láng Nhót, hồ Am Chúa, hồ Eakrong Rou, hồ Cam Ranh, hồ Suối Hành, hồ Tà Rục), 05 điểm lưu vực sông Cái Nha Trang (Đồng Trăn, cầu sông Cái, Thanh Minh, Võ Cảnh, cầu Sắt Nha Trang), 03 điểm lưu vực sông Dinh Ninh Hòa (cầu Dục Mỹ, đập Bảy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa), 10 điểm sông suối nhỏ khác (sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Đồng Điền, sông Hiền Lương, sông Chò, sông Tu Bông, sông Khế, sông Đồng Bò, sông Quán Trường, sông Đá Bàn) và 04 điểm các kênh mương tiếp nhận nước thải (cống Diên Toàn, mương nhà máy Dệt Nha Trang, cống số 4 – KCN Suối Dầu, đập Cầu Ngói). Kết quả quan trắc được đánh giá so sánh với QCVN 08-2023/BTNMT, cụ thể như sau:

- Các thông số ảnh hưởng đến sức khỏe con người khi sử dụng trực tiếp không qua xử lý được so sánh Bảng 01 – QCVN 08-2023/BTNMT:

Phần lớn các thông số quan trắc đều thấp hơn giới hạn cho phép ngoại trừ một vài thông số tại một số trạm vượt quy chuẩn cho phép như:

- Hồ Láng Nhót : Fe vượt 4,7 lần, Pb vượt 2,9 lần, As vượt nhẹ.
- Cầu sắt Nha Trang : clorua vượt 8,4 lần.
- Sông Hiền Lương : clorua vượt 1,3 lần.
- Sông Quán Trường : clorua vượt 47,5 lần, Pb vượt 4 lần.
- Mương nhà máy dệt Nha Trang: amoni vượt 13,1 lần.
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu : amoni vượt 20,5 lần, Pb vượt 2,1 lần.

- Các thông số phục vụ việc phân loại nước chất lượng nước và bảo vệ môi trường sống dưới nước được so sánh với Bảng 2-3 trong QCVN 08-2023/BTNMT, chất lượng nước được phân loại 04 mức như sau:

H.
SỐ
G N
VÀ
TR
KHÁ

- Mức A: chất lượng nước tốt, có thể sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, bơi lội, vui chơi dưới nước sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;
- Mức B: chất lượng nước trung bình, có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp, nông nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;
- Mức C: chất lượng nước xấu, có thể sử dụng cho mục đích sản xuất công nghiệp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp;
- Mức D: chất lượng nước rất xấu, có thể sử dụng cho mục đích giao thông thủy hoặc các mục đích khác với yêu cầu chất lượng nước thấp.

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 02/2025 như sau: phần lớn các thông số quan trắc tại các khu vực đều đạt mức A, trong đó các điểm quan trắc đạt mức A với tất cả các thông số gồm hồ Hoa Sơn, Đá Bàn, Tiên Du, Suối Dầu, EaKrong Rou, Cam Ranh và Tà Rục; Đồng Trần, cầu sông Cái, Thanh Minh và cầu sắt Nha Trang; cầu Dục Mỹ; sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Đồng Điền, sông Khế và sông Chò. Các khu vực còn lại, kết quả ghi nhận như sau:

- Chỉ số pH: đạt mức A ở tất cả các điểm quan trắc;
- Nồng độ oxy hòa tan (DO): đạt mức A tại 22/33 trạm, đạt mức B tại 08/33 (hồ Suối Trầu, hồ Láng Nhót, Võ Cảnh, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Tu Bông, sông Hiền Lương, sông Quán Trường, sông Đá Bàn), đạt mức C tại 02/33 trạm (mương nhà máy dệt Nha Trang và cống số 04), đạt mức D tại 01/33 trạm (đập Cầu Ngói).
- Hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng (TSS): đạt mức A tại 28/33 trạm, đạt mức B tại 03/33 trạm (hồ Am Chúa, hồ Suối Hành và đập Cầu Ngói), đạt mức C tại 02/33 trạm (hồ Suối Trầu và hồ Láng Nhót).
- Nhu cầu oxy hóa học (COD): đạt mức A tại 29/33 trạm, đạt mức B tại 01/33 trạm (hồ Suối Trầu), đạt mức D tại 03/33 trạm (hồ Láng Nhót, mương nhà máy dệt Nha Trang và cống số 4).
- Nhu cầu oxy hóa sinh học (BOD₅): đạt mức A tại 24/33 trạm, đạt mức B tại 04/33 trạm (hồ Suối Hành, đập Bẩy Xã, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Tu Bông), đạt mức C tại 02/33 trạm (hồ Suối Trầu, cống Diên Toàn), đạt mức D tại 03/33 trạm (hồ Láng Nhót, mương nhà máy dệt Nha Trang, cống số 4).
- Hàm lượng Tổng Nitơ (Tổng N): hầu hết đều đạt mức A tại các điểm quan trắc, ngoại trừ khu vực mương nhà máy dệt Nha Trang và cống số 4 chỉ đạt mức D.
- Hàm lượng Tổng Photpho (Tổng P): đạt mức A tại 26/33 trạm, đạt mức B tại 05/33 trạm (hồ Suối Trầu, hồ Láng Nhót, sông Đồng Bò, sông Quán Trường và đập Cầu Ngói), đạt mức C tại mương nhà máy dệt Nha Trang và mức D tại cống số 4.
- Hàm lượng vi sinh (Coliform): hầu hết đều đạt mức A tại các điểm quan trắc, ngoại trừ khu vực hồ Láng Nhót đạt mức B.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá theo chỉ số VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 - Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 02/2025 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: hồ Hoa Sơn, hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, hồ Suối Trầu, hồ Tà Rục, hồ Cam Ranh, hồ Suối Dầu, hồ Suối Hành, hồ Am Chúa, hồ thủy điện Eakrong Rou, Đồng Trăn, Thanh Minh, cầu Sông Cái, nhà máy nước Võ Cảnh, đập Bảy Xã, cầu Dục Mỹ, cầu Dinh Ninh Hòa, sông Đá Bàn, sông Khế, sông Chò, sông Đồng Điền, sông Đồng Bò, sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Tu Bông.

Riêng điểm quan trắc sông Hiền Lương và cầu sắt Nha Trang, mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng khu vực này hiện tại đang bị nhiễm mặn nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

Điểm Cống Diên Toàn và Đập Cầu Ngói đạt mức 1, tuy nhiên đây là khu vực mương tiếp nhận nước thải nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 3: hồ Láng Nhót, sông Quán Trường, cống số 4 - KCN Suối Dầu, mương Nhà máy dệt Nha Trang.

- Đạt mức 2, 4, 5, 6: không có.

So với tháng 01/2025 và cùng kỳ năm 2024: chất lượng nước tại hầu hết các điểm quan trắc tại hồ chứa và sông suối ít biến động, riêng khu vực sông Quán Trường suy giảm từ mức 2 xuống mức 3 (chỉ đạt mức tưới tiêu) theo đánh giá VN - WQI, đáng chú ý là khu vực hồ Láng Nhót suy giảm đáng kể so với cùng kỳ năm 2024 khi chỉ đạt mục đích tưới tiêu (hầu hết các chỉ tiêu tổng chất rắn lơ lửng, hữu cơ, dinh dưỡng, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, As) và vi sinh đều gia tăng đáng kể). Ngoài ra, cần lưu ý khi chỉ số KLN (Cu và Pb) đang có xu hướng gia tăng tại một số khu vực như hồ Cam Ranh, Tà Rục, Am Chúa, Võ Cảnh, sông Quán Trường, sông Đá Bàn.

Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: so với tháng 01/2025 và cùng kỳ năm 2024 chất lượng nước tại 04 khu vực cống Diên Toàn, đập Cầu Ngói, mương nhà máy Dệt Nha Trang và cống số 4 - KCN Suối Dầu đều ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 14 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09:2023/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), chỉ số pemanganat, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, kim loại nặng (Fe, Cr⁶⁺, Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua, coliform, E.coli hầu hết đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm.

Khu vực Dốc Ké, thôn Ninh Ích – Ninh An, Bình Tân và Cam Hải Đông các thông số quan trắc được đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, các trạm còn lại có các thông số vượt quy chuẩn như sau:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : Pb vượt 1,4 lần, coliform (vượt 7,7 lần).
- Khu vực Dốc Lếch – Ninh Hòa (phường Ninh Hải): độ cứng (vượt 1,5 lần), clorua (vượt 3,4 lần), Pb (vượt 1,8 lần), coliform (vượt 5,6 lần).
- Khu vực KCN Ninh Thủy (Ninh Hòa): độ cứng vượt nhẹ.
- Khu vực thôn Lương Hòa – Nha Trang: Pb vượt nhẹ, coliform vượt 15,3 lần.
- Khu vực Lộc Thọ Nha Trang : coliform (vượt từ 3,3 lần).
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : clorua (vượt 1,2 lần), Mn (vượt 1,5 lần), coliform (vượt 2,3 lần).
- Khu vực Phước Tuy (Diên Khánh) : coliform (vượt 4 lần).
- KCN Suối Dầu (Cam Lâm) : florua (vượt 2,5 lần).
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): độ cứng và florua vượt nhẹ, clorua (vượt 1,3 lần).
- KDC gần BCL Cam Thịnh Đông : độ cứng (vượt 2,8 lần), clorua (vượt 8 lần), Mn (vượt 4,6 lần).

Chất lượng nước dưới đất tại hầu hết các khu vực vẫn còn tốt, tuy nhiên khu vực Dốc Lếch, CCN Diên Phú và khu vực KDC gần BCL Cam Thịnh Đông kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn. Cần lưu ý các khu vực có hàm lượng Pb vượt quy chuẩn như Tuần Lễ, Dốc Lếch, Lương Hòa, ngoài ra một số trạm bị nhiễm bản vi sinh (coliform) như Tuần Lễ, Dốc Lếch, Lương Hòa, Lộc Thọ, CCN Diên Phú và Phước Tuy.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 04 khu vực như sau:

- *Vịnh Vân Phong*: cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh), Đại Lãnh (Vạn Ninh), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đầm Môn), vũng Trâu Năm (Tu Bông-Vạn Ninh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải-Ninh Hòa), bãi tắm Dốc Lết (Ninh Hòa), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước).
- *Đầm Nha Phu*: đình Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà-Ninh Hòa), Ngọc Diêm và Đông Hòn Lao (xã Ninh Ích-Ninh Hòa).

- *Vịnh Nha Trang – Bãi Dài:* Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Cầu Đá và cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), cầu Trần Phú (Nha Trang), cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm).

- *Vịnh Cam Ranh – Đầm Thủy Triều:* Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa-Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10:2023/BTNMT, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ khoáng và coliform tại phần lớn các trạm quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, ngoại trừ hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng vượt quy chuẩn nhẹ so với mục đích bảo vệ môi trường sống dưới nước tại Nhà máy Xi măng Vân Phong.

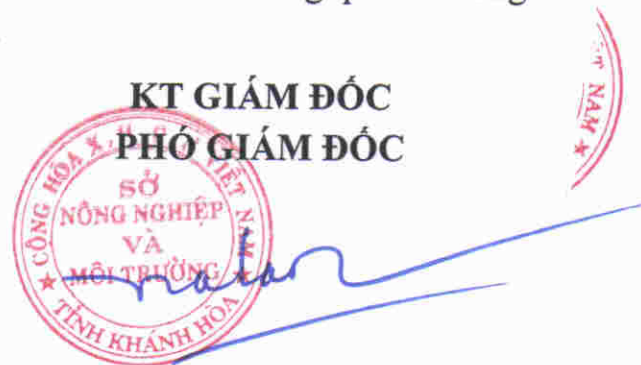
So với tháng 01/2025 và cùng kỳ năm 2024: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm hầu như ít biến động. Riêng hàm lượng tổng chất rắn lơ lửng gia tăng cao tại Nhà máy Xi măng Vân Phong, hàm lượng photphat và amoni tăng chủ yếu tại khu vực đầm Nha Phu và đầm Thủy Triều nhưng mức tăng không đáng kể. Mật độ coliform giảm tại phần lớn các khu vực tuy nhiên vẫn ghi nhận một số khu vực có mật độ coliform luôn ở mức cao như Vạn Giã, Nhà máy XM Vân Phong, vùng nuôi Ninh Hải, cầu Trần Phú, cửa Sông Tắc và khu vực đầm Thủy Triều.

5. Kiến nghị

Trên đây là thông báo kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 02/2025, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng hạ tầng kỹ thuật; cải tạo, nạo vét tại các hồ chứa nước, lưu vực sông suối; tình hình xả thải tại các khu công nghiệp; hoạt động nuôi trồng thủy sản tại các đầm, vũng, vịnh trên địa bàn mình quản lý ... từ đó có các giải pháp bảo vệ môi trường tại các điểm có thông số môi trường vượt quy chuẩn nêu trong thông báo trên, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VH-TTDL, XD, CT, KH&CN, TC;
- BGĐ Sở NN&MT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng NN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT;
- Đơn vị thuộc Sở: chi cục Khoáng sản & BVMT, Thủy sản Biển & HĐ, Thủy lợi KTTVBĐKH; Trung tâm CNTTNN&MT
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Văn.



KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Lan